

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2023)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục miền Bắc.
- Địa chỉ giao dịch: Số 24 + 25 LK 11 Khu đô thị Văn Khê, Hà Đông, Hà Nội.
- Địa chỉ theo ĐKKD: Số 187B Giảng Võ, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP Hà Nội, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.35121933 Fax: 024.35123581 Email: ketoan.stbmb@gmail.com
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: NBE
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	05/NQ-ĐHCD	21/4/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Hà Sỹ Chuẩn	Độc lập	07/4/2021	
2	Dương Đình Thọ	Chuyên trách	28/5/2020	
3	Phạm Xuân Thương	Độc lập	07/4/2021	
4	Bùi Thị Thu Lan	Chuyên trách		21/04/2023
5	Nguyễn Châu Giang	Chuyên trách		21/04/2023
6	Dương Xuân Mộc	Chuyên trách	21/04/2023	
7	Ngô Phương Anh	Chuyên trách	21/04/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Hà Sỹ Chuẩn	08	100%	
2	Phạm Xuân Thương	08	100%	
3	Dương Đình Thọ	08	100%	
4	Bùi Thị Thu Lan	03	100%	
5	Nguyễn Châu Giang	03	100%	
6	Dương Xuân Mộc	05	100%	
7	Ngô Phương Anh	05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Ngoài việc giám sát hoạt động thường xuyên của Công ty, HĐQT chỉ đạo Ban điều hành tập trung tiếp tục hoàn thiện, kiện toàn bộ máy nhân sự, chuẩn bị nguồn tài chính phục vụ cho quá trình triển khai thị trường, thay sách giáo khoa lớp 4, lớp 8, lớp 11. HĐQT tham gia các cuộc họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin và kịp thời chỉ đạo Ban điều hành một số công việc quan trọng, trọng yếu của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2023):

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	16/01/2023	Thông qua việc đề bà Bùi Thị Thu Lan thôi chức vụ Phó Tổng Giám đốc	100%
2	02/NQ-HĐQT	16/01/2023	Thông qua việc đề ông Dương Xuân Mộc thôi chức vụ Kế toán trưởng và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc	100%

3	03/NQ-HĐQT	16/01/2023	Thông qua việc bổ nhiệm bà Bùi Thị Thu giữ chức phụ Phụ trách Kế toán	100%
4	04/NQ-HĐQT	16/01/2023	Thông qua bổ nhiệm ông Dương Xuân Mộc là người công bố thông tin thay bà Bùi Thị Thu Lan	100%
5	05/NQ-HĐQT	01/03/2023	Thông qua việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên 2023 và Tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt	100%
6	06/NQ-HĐQT	24/03/2023	Thông qua các nội dung, báo cáo, tờ trình xin ý kiến ĐHCĐ năm 2023	100%
7	08/NQ-HĐQT	22/05/2023	Thông qua chủ trương về nhân sự	100%
8	09/NQ-HĐQT	22/05/2023	Thông qua chủ trương liên quan đến SXKD	100%
9	10/NQ-HĐQT	12/06/2023	Thông qua bổ nhiệm Phụ trách Kế toán	100%
10	11/NQ-HĐQT	20/07/2023	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023	100%
11	12/NQ-HĐQT	20/07/2023	Thông qua chủ trương mua sắm, sửa chữa tài sản, văn phòng làm việc	100%
12	13/NQ-HĐQT	20/09/2023	Thông qua chủ trương liên quan đến SXKD	100%
13	14/NQ-HĐQT	20/09/2023	Thông qua đơn giá tiền lương năm 2023	100%
14	15/NQ-HĐQT	20/09/2023	Thông qua chủ trương mua sắm tài sản phục vụ SXKD	100%
15	16/NQ-HĐQT	22/11/2023	Thông qua chủ trương công tác tổ chức, nhân sự	100%
16	17/NQ-HĐQT	22/11/2023	Thông qua chủ trương bổ nhiệm Quyền Kế toán trưởng	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2023):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thu Huyền	Trưởng Ban	28/5/2020	Kế toán
2	Lê Thu Hương	Thành viên	28/5/2020	Kế toán
3	Lê Hồng Phương	Thành viên	28/5/2020	Kế toán

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Thu Huyền	4	100%	100%	
2	Lê Thu Hương	4	100%	100%	
3	Lê Hồng Phương	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS:

- Giám sát đối với HĐQT: Qua quá trình giám sát các hoạt động của HĐQT năm 2023, BKS không thấy điều gì bất thường. HĐQT tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. HĐQT duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ theo quy định. Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các phiên họp, thảo luận với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các Nghị quyết, quyết định định hướng, kịp thời chỉ đạo hoạt động SXKD, ổn định, kiện toàn bộ máy nhân sự.

- Giám sát đối với Ban điều hành: Ban điều hành tổ chức thường xuyên các cuộc họp giao ban để chỉ đạo hoạt động SXKD kịp thời. Các cuộc họp giao ban đều có sự tham gia của HĐQT, Ban kiểm soát. Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của HĐQT, tổ chức hoạt động SXKD theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Giám sát đối với cổ đông: Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Năm 2023, HĐQT, Ban điều hành tạo điều kiện thuận lợi cho BKS hoạt động. BKS tham gia các cuộc họp của HĐQT, tham gia các cuộc họp của Ban điều hành và đã đưa ra các ý kiến để các chủ trương, quyết định được ban hành tuân thủ quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty. BKS cũng có những phản hồi trong quá trình chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban điều hành nhằm bảo đảm quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của ĐHCĐ.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Dương Đình Thọ	18/04/1971	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm TGD ngày 26/10/2020
2	Bùi Thị Thu Lan	26/10/1979	Thạc sỹ kinh tế	Miễn nhiệm ngày 16/01/2023
3	Ngô Phương Anh	27/4/1992	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm PTGD ngày 26/10/2021
4	Dương Xuân Mộc	21/11/1977	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm PTGD ngày 16/01/2023

V. Kế toán trưởng, phụ trách Kế toán:

1. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Dương Xuân Mộc	21/11/1977	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm ngày 16/01/2023

2. Phụ trách Kế toán

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Bùi Thị Thu	20/5/1989	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm 16/01/2023
Bùi Thị Thu	20/5/1989	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm ngày 19/06/2023
Đoàn Thị Phượng	02/7/1972	Cử nhân kinh tế	Bổ nhiệm ngày 19/06/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng (Báo cáo năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách người có liên quan của Công ty: (theo phụ lục 01 đính kèm)
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Cổ đông lớn	0100108543	81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội	Năm 2023		Mua sách giáo khoa	
2	CTCP Sách – TBTH Yên Bái	Người có liên quan của người nội bộ	5200216615	440 đường Điện Biên, P Yên Ninh, TP Yên Bái	Năm 2023		Mua bán sách	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Giao dịch mua bán sách giáo khoa, sách tham khảo và các sản phẩm giáo dục với, Công ty CP Sách – TBTH Điện Biên, CTCP Sách – TBTH Yên Bái.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2023)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (theo Phụ lục 02 đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TGD, KTT;
- Lưu: VT;
- CBTT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 



Hà Sỹ Chuẩn



PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số 21/BC-STBMB ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc)

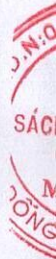
STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Thời điểm không là người có liên quan	Lí do	Mối quan hệ liên quan
1	3	3	4	5	6	7	8	9
1	Hà Sỹ Chuẩn		Chủ tịch HĐQT	027066000019 ngày 24/6/2014	04/07/2021			
2	Dương Đình Thọ		TV HĐQT- Tổng Giám đốc	024071000288 ngày 24/9/2018	28/5/2020			
3	Phạm Xuân Thương		Ủy viên HĐQT	022085001054 ngày 20/5/2016	04/07/2021			
4	Ngô Phương Anh		TV HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	013280721 ngày 19/3/2010	26/10/2021			
5	Dương Xuân Mộc		TV HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	001077011249 ngày 05/10/2021	01/06/2022			
6	Nguyễn Thị Thu Huyền		Trưởng ban Kiểm soát	033185000175 ngày 03/12/2015	28/5/2020			
7	Lê Thu Hương		Thành viên Ban kiểm soát	011435807 ngày 14/09/2005	28/5/2020			
8	Lê Hồng Phương		Thành viên Ban kiểm soát	001180041092 ngày 24/7/2021	28/5/2020			
9	Đoàn Thị Phụng		Phụ trách Kế toán	030172003278 ngày 25/4/2021	19/6/2023			
10	Bùi Thị Thu Lan		TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	111488003 Ngày cấp 04/02/2012, Nơi cấp: CA Hà Nội		21/04/2023	miễn nhiệm	
11	Nguyễn Châu Giang		TV HĐQT	013116000 Ngày cấp 27/09/2008, Nơi cấp: CA Hà Nội		21/04/2023	miễn nhiệm	

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo số/BC-STBMB ngày tháng năm 2024 của Công ty CP Sách và TBGD Miền Bắc)

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hà Sỹ Chuẩn		Chủ tịch HĐQT	027066000019 ngày 24/6/2014	Hà Nội			
1.01	Hà Sỹ Liễn			125426610 ngày 26/12/2007	Bắc Ninh			Anh trai
1.02	Nguyễn Thị Khê			125711205 ngày 06/12/2012	Bắc Ninh			Chị dâu
1.03	Hà Sỹ Hiến			027057000195 ngày 20/7/2017	Hà Nội			Anh trai
1.04	Nguyễn Thị Minh			025157000364 ngày 27/7/2020	Hà Nội			Chị dâu
1.05	Hà Sỹ Tuyển			027060000180 ngày 24/9/2018	Hà Nội			Anh trai
1.06	Lê Thị Bích Thủy			010125371 ngày 22/6/2009	Hà Nội			Chị dâu
1.07	Nguyễn Thị Hải Yến			011794969 ngày 14/5/2007	Hà Nội			Vợ
1.08	Hà Thanh Tháo			013357924 ngày 11/11/2010	Hà Nội			Con
1.09	Hà Thảo Linh			013636517 ngày 16/5/2013	Hà Nội			Con
2	Dương Đình Thọ		UV HĐQT- Tổng Giám đốc	024071000288 ngày 24/09/2018	Số 4, hẻm 105/2/37, Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
2.01	Vũ Thị Năm			0120153484 ngày 13/03/2009	Xóm 3, Thôn Hương Thịnh xã Quang Minh, Huyện Hiệp Hoà, Bắc Giang			Mẹ


 CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TBGD MIỀN BẮC

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.02	Dương Đình Vinh			013075936 ngày 03/5/2008	Số 42, ngõ 643 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em ruột
2.03	Dương Đình Dự			121342655 ngày 12/6/2019	Xóm 3, Thôn Hương Thịnh xã Quang Minh, Huyện Hiệp Hoà, Bắc Giang			Em ruột
2.04	Vũ Thị Bảy			024174000323 ngày 05/12/2018	Số 4, hẻm 105/2/37, Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Vợ
2.05	Dương Đình Tiến			024094000107 ngày 27/08/2018	Số 4, hẻm 105/2/37, Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Con
2.06	Nguyễn Thị Phương Thảo			011937377 ngày 17/5/2012	Số 42, ngõ 643 Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em dâu
2.07	Vũ Thị Dung			0121818794 ngày 19/5/2017	Xóm 3, Thôn Hương Thịnh xã Quang Minh, Huyện Hiệp Hoà, Bắc Giang			Em dâu
2.08	Bùi Thị Mai Phương			022195011445 ngày 04/7/2023	Số 4, hẻm 105/2/37, Xuân La, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Con dâu
3	Phạm Xuân Thương		Ủy viên HĐQT	022085001054 ngày 20/5/2016	Số 5 hẻm 89/38/45 Lạc Long Quân, tổ 10, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội			
3.01	Vương Thị Thu Hiền			36185002343 ngày 20/5/2016	Số 5 hẻm 89/38/45 Lạc Long Quân, tổ 10, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội			Vợ
3.02	Phạm Đăng Khoa				Số 5 hẻm 89/38/45 Lạc Long Quân, tổ 10, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội			Con
3.03	Phạm Minh Khuê				Số 5 hẻm 89/38/45 Lạc Long Quân, tổ 10, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội			Con
3.04	Phạm Xuân Nghiệp			034055005432 ngày 17/02/2020	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh			Bố đẻ
3.05	Nguyễn Thị Thoa			022156001374 ngày 17/02/2020	Mạo Khê, Đông Triều, Quảng Ninh			Mẹ đẻ
3.06	Vương Duy Nam			036056002044 ngày 28/3/2017	Số 72 Văn Cao, TP. Nam Định, Nam Định			Bố vợ
3.07	Nguyễn Thị Thanh Thủy			036160002862 ngày 25/5/2020	Số 72 Văn Cao, TP. Nam Định, Nam Định			Mẹ vợ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.08	Phạm Thị Thủy			022189001576 ngày 17/02/2020	Thanh Sơn, Ưông Bí, Quảng Ninh			Em ruột
3.09	Nguyễn Văn Cương				Thanh Sơn, Ưông Bí, Quảng Ninh			Em rể
4	Ngô Phương Anh		UV HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	013280721 ngày 19/03/2010	24-T9 khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
4.01	Ngô Quang Phát			017456817 ngày 13/04/2013	24-T9 khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Bố đẻ
4.02	Nguyễn Thị Tú Anh			011581169 ngày 07/9/2009	24-T9 khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Mẹ đẻ
4.03	Ngô Quang Phú			14201000014 ngày 05/1/2021	24-T9 khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em trai
4.04	Nguyễn Trọng Nghĩa			001092001263 ngày 10/7/2021	24-T9 khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Chồng
4.04	Nguyễn Phương Châu Anh				24-T9 khu đô thị Nam Thăng Long, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Con gái
5	Dương Xuân Mộc		UV HĐQT- Phó Tổng Giám đốc	001077011249 ngày 05/10/2021	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			
5.01	Dương Xuân Đình			01048002603 ngày 25/04/2021	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Bố đẻ
5.02	Nghiêm Thị Xuyến			01156030151 ngày 07/10/2021	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Mẹ đẻ
5.03	Phạm Thị Kim Oanh			037178013185 ngày 07/10/2021	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Vợ
5.04	Dương Minh Khuê			01306006179 ngày 27/02/2021	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Con gái
5.05	Dương Xuân Đức			01207049639 ngày 12/4/2021	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Con trai
5.06	Dương Xuân Kim			01075025378 ngày 25/04/2021	Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội			Anh ruột

10454
CÔNG
CỔ PH
H VÀ T
GIÁO D
TIỀN N
ĐA -

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.07	Dương Xuân Thủy			0108012315 ngày 16/03/2022	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Em ruột
5.08	Dương Thị Thơm			01184027949 ngày 16/03/2018	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Em ruột
5.09	Hoàng Thị Bích Ngà			035175004404 ngày 25/04/2021	Phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội			Chị dâu
5.10	Nguyễn Thu Nga			01181048879 ngày 16/03/2022	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Em dâu
5.11	Hoàng Ngọc Khánh			01084073476 ngày 07/10/2021	Xã Liên Hà - huyện Đông Anh - TP Hà Nội			Em rể
6	Nguyễn Thị Thu Huyền		Trưởng ban Kiểm soát	033185000175 ngày 03/12/2015	- Hộ khẩu thường trú: Số 6 ngõ 176 Trương Định, P. Trương Định, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.			
6.01	Nguyễn Văn Luận			0145319329 ngày 12/9/2011	- Nơi ở hiện nay: Căn hộ T18.16.02 Times City, 458 Minh Khai, P. Mai Động, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội			bố đẻ
6.02	Nguyễn Thị Lan			033157002051 ngày 12/12/2018	Số 96 Nguyễn Huệ - P. Lê Lợi – TP. Hưng Yên - Tỉnh Hưng Yên			mẹ đẻ
6.03	Nguyễn Đức Nam			33087001837 ngày 10/3/2016	Số 96 Nguyễn Huệ - P. Lê Lợi – TP. Hưng Yên - Tỉnh Hưng Yên			Em trai
6.04	Trần Việt Hoàng			013373509 ngày 22/01/2011	- Hộ khẩu thường trú: Số 6 ngõ 300 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;			Chồng
6.05	Trần Khánh Ly				- Nơi ở hiện nay: Số 26, đường Auf der Worth, 30459 Hannover, Đức.			con
6.06	Trần Duy Quang				- Hộ khẩu thường trú: Số 6 ngõ 176 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.			con
6.07	Đặng Thị Phương Liên			001187000127 ngày 13/1/2013	- Nơi ở hiện nay: Căn hộ T18.16.02 Times City, 458 Minh Khai, Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội			em dâu
7	Lê Thu Hương		Thành viên Ban kiểm soát	011435807 ngày 14/09/2005	Số nhà 60 phố Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			
7.01	Trần Thị Lan			010269053 ngày 03/01/2002	Số nhà 60 phố Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Mẹ đẻ

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.02	Phạm Sơn Tùng			013218007 ngày 17/7/2009	Số nhà 60 phố Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con trai
7.03	Lê Thị Đoan Trang			011230595 ngày 04/9/2009	Số nhà 68 phố Lương Khánh Thiện, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Chị gái
7.04	Nguyễn Trọng Dân			012614098 ngày 23/05/2003	Số nhà 68 phố Lương Khánh Thiện, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội			Anh rể
7.05	Vương Hương Ly			015196000117 ngày 07/10/2021	Số nhà 60 phố Cửa Bắc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội			Con dâu
8	Lê Hồng Phương		Thành viên Ban kiểm soát	001180041092 ngày 24/07/2021	Tổ 27, TT. Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội			
8.01	Lê Hồng Quế			038055002177 ngày 21/11/2017	Tổ 27, TT. Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội			Bố đẻ
8.02	Đàm Thị Hạnh			010487047 ngày 20/6/2006	Tổ 27, TT. Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội			Mẹ đẻ
8.03	Lê Hồng Quân			001089013609 ngày 28/8/2018	Trần Cung, phường Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em trai
8.04	Nguyễn Tiến Dũng			024076000043 ngày 09/4/2019	Tổ 27, TT. Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội			Chồng
8.05	Nguyễn Phương Trinh				Tổ 27, TT. Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội			con gái
8.06	Nguyễn Phương Trang				Tổ 27, TT. Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội			con gái
8.07	Nguyễn Xuân Hiếu				Tổ 27, TT. Đông Anh, Đông Anh, Hà Nội			con trai
8.08	Lê Thùy Dương			001188006312 ngày 25/2/2016	Trần Cung, phường Cổ Nhuế, Bắc Từ Liêm, Hà Nội			Em dâu
9	Đoàn Thị Phụng		Phụ trách Kế toán	030172003278 ngày 25/4/2021	61A, TT trường CĐXD số 1, TDP 15, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			
9.01	Nguyễn Đức Chính			030054001955 ngày 25/04/2021	61A, TT trường CĐXD số 1, TDP 15, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			Chồng



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.02	Nguyễn Thị Thanh Nhã			030193002472 ngày 15/04/2021	61A, TT trường CDXD số 1, TDP 15, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			Con
9.03	Nguyễn Thanh Thư			030300000347 ngày 25/04/2021	61A, TT trường CDXD số 1, TDP 15, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			Con
9.04	Nguyễn Thị Thanh Bình			030306000771 ngày 04/7/2021	61A, TT trường CDXD số 1, TDP 15, P. Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội			Con
9.05	Đoàn Kim			030032000018 ngày 05/1/2021	Căn hộ B16.01, chung cư 17T9, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Thanh Xuân Hà Nội			Bố đẻ
9.06	Đoàn Thị Liên			033144000092 ngày 05/1/2021	Căn hộ B16.01, chung cư 17T9, khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Thanh Xuân Hà Nội			Mẹ đẻ
9.07	Đoàn Thị Ninh			022168002391 ngày 02/3/2021	1901, tòa B, Tổ hợp chung cư N04 UDIC COMPLEX, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội			Chị Gái
9.08	Đoàn Minh Mạnh			030074018575 ngày 07/10/2021	1605 tòa 101 Láng Hạ, phường Láng Hạ, Q. Đống Đa, tp Hà nội.			Em Trai
10	Bùi Thị Thu Lan		Thành viên HĐQT, PTGD	111488003 Ngày cấp 04/02/2012, Nơi cấp: CA Hà Nội	Tổ dân phố 1, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
10.1	Nguyễn Mạnh Cường			011889850 Ngày cấp 16/06/2012, Nơi cấp: CA TP Hà Nội	Tổ dân phố 1, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
10.2	Nguyễn Minh Hiếu			001205021729 08/5/2021	Tổ dân phố 1, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
10.3	Nguyễn Hải Minh			Sinh năm 2008	Tổ dân phố 1, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội			
10.4	Đặng Thị Teo			111114764 Ngày cấp 28/5/2007 Nơi cấp: CA Hà Tây	Số 41 Lý Tự Trọng, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội			

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.5	Bùi Đức Ngo			112115046 Ngày cấp 19/4/2010 Nơi cấp: CA Hà Nội	Số 41 Lý Tự Trọng, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội			
10.6	Bùi Đức Duy			111897088 Ngày cấp 12/04/2010 Nơi cấp: CA Hà Nội	Số 41 Lý Tự Trọng, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội			
10.7	Đỗ Thị Thoan			034189004118 Ngày cấp: 31/3/2017 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 41 Lý Tự Trọng, Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội			
11	Nguyễn Châu Giang		Thành viên HĐQT	013116000 Ngày cấp 27/09/2008, Nơi cấp: CA Hà Nội	P1201 Nhà A2 Hạ Đình, Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội			
11.1	Nguyễn Văn Dũng			091630972 Ngày cấp 02/10/2018 Nơi cấp: CA TP Thái Nguyên	Tổ 2, Phường Gia sàng, Thành Phố Thái nguyên			
11.2	Hoàng Thị Hán			090519341 Ngày cấp 19/03/2011 Nơi cấp: CA TP Thái Nguyên	Tổ 2, Phường Gia sàng, Thành Phố Thái nguyên			
11.3	Nguyễn Thu Hà			019184000458 Ngày cấp: 20/10/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	Tổ 2, Phường Gia sàng, Thành Phố Thái nguyên			



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.4	Nguyễn Hoàng Lan			013490185 Ngày cấp 15/12/2011 Nơi cấp: CA Hà Nội	Tập thể Bắc Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy TP Hà Nội			
11.5	Trần Thị Xinh			036182009240 Ngày cấp 12/10/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	P1201 Nhà A2 Hạ Đình, Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội			